

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 370-KH/TU, ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; giúp toàn thể Nhân dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, chủ động nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải được triển khai đồng bộ, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn dân cư.

- Hình thức tổ chức tuyên truyền cần đa dạng, phong phú, sáng tạo và linh hoạt; tạo sự lan tỏa sâu rộng trong Đảng và toàn xã hội, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và thúc đẩy phong trào chuyển đổi số một cách hiệu quả.

- Phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân tiếp cận, tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số của tỉnh gắn với chuyển đổi số quốc gia.

1.2. Phản ánh đầy đủ kết quả triển khai các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

1.3. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

1.4. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới hiện nay; khuyến khích khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

1.5. Gắn kết tuyên truyền triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; cùng phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

1.6. Phân tích, làm rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch số 370-KH/TU, ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gồm:

1.6.1. Chỉ tiêu cụ thể

*** Năm 2025:**

- 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

*** Năm 2026:**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

1.6.2. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

- Truyền thông và tuyên truyền về phong trào.
- Thực hiện các quy định, hướng dẫn có liên quan.
- Triển khai thực hiện Chương trình phổ cập kỹ năng số.
- Ứng dụng các nền tảng để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho tất cả các đối tượng.

- Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Triển khai các mô hình, lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng, như: mạng lưới “Đại sứ số”, phong trào “Gia đình số”, mô hình “Chợ số - Nông thôn số”...

1.7. Phản ánh những kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế trong triển khai phong trào tại các địa phương, đơn vị và kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn.

2. Hình thức tuyên truyền

2.1. Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trên các cơ quan báo chí của tỉnh, cổng/trang thông tin điện tử, bản tin của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền trên nền tảng số, internet và mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube...) về phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với xây dựng xã hội học tập trong thời đại số.

2.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến qua sinh hoạt chi bộ, đoàn thể định kỳ; qua tọa đàm, thông tin chuyên đề, hội nghị báo cáo viên; mời các chuyên gia, lãnh đạo quản lý các cấp tham gia trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.3. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”.

2.4. Cung cấp thông tin về phong trào “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh. Tuyên truyền cổ động trực quan trên pano, áp phích, băng rôn, bảng điện tử, màn hình Led, các hình ảnh, khẩu hiệu về phong trào “Bình dân học vụ số”.

2.5. Thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các buổi sinh hoạt chính trị - xã hội và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở; biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

2.6. Tuyên truyền thông qua các hoạt động hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Thường xuyên hướng dẫn, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số”, nhất là trên báo chí, mạng xã hội, cổ động trực quan, thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, qua 02 bản tin và các trang/nhóm cộng đồng do Ban quản lý, điều hành.

- Theo dõi, nắm chắc tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định hướng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, xuyên tạc về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả tuyên truyền thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” tại các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức hiệu quả các hoạt động thông tin tuyên truyền hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số” tới toàn thể đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tập huấn, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc, chức việc các tôn giáo... tham gia tuyên truyền về phong trào.

- Lồng ghép thực hiện phong trào vào triển khai các chương trình, đề án, các phong trào, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

3. Đề nghị Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương, đơn vị...

- Tăng cường quản lý tốt công tác thông tin, tuyên truyền, kiên xử lý nghiêm các vi phạm trong việc đăng tải, phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số quốc gia và phong trào “Bình dân học vụ số”.

4. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng trong các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Nghiên cứu phát động các phong trào thi đua về chuyển đổi số trong giảng dạy, học tập cho giáo viên, học sinh tham gia, góp phần nâng cao tinh thần và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

5. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch định hướng, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số”, gắn với việc triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” hằng năm trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho các cơ quan báo chí, truyền thông để tăng cường các tin, bài, phóng sự chuyên đề về phong trào “Bình dân học vụ số”, về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo sự lan tỏa rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

6. Đề nghị các sở, ban, ngành của tỉnh

- Căn cứ điều kiện cụ thể, lựa chọn các hình thức tuyên truyền kỷ niệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử; trang/nhóm cộng đồng của cơ quan, đơn vị và tài khoản mạng xã hội của công chức, viên chức.

7. Các cơ quan báo chí của tỉnh

- Nghiên cứu mở chuyên trang, chuyên mục về phản ánh thông tin về tiến trình, kết quả triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thông tin, tuyên truyền chuyên sâu rộng những nội dung kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, nhất là các tin, bài về mô hình mới, sáng tạo, biểu dương những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân trên 4 loại hình báo chí và các hạ tầng số.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các tin, bài, phóng sự, đảm bảo sinh động, hấp dẫn, thiết thực, hiệu quả, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đời sống xã hội, đặc biệt là những nơi có điều kiện khó khăn, vùng nông thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phản ánh trung thực, kịp thời những hạn chế, bất cập, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

8. Ban tuyên giáo và dân vận các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Căn cứ tình hình thực tế để chủ động tham mưu cấp ủy chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả; định kỳ thông tin kết quả tuyên truyền về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (lồng ghép trong báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu).

- Vận động, khuyến khích cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực đăng tải, chia sẻ thông tin về phong trào “Bình dân học vụ số” trên mạng xã hội nhằm lan tỏa sâu rộng nội dung và ý nghĩa của phong trào.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo xử lý các vấn đề dư luận quan tâm, đề xuất và những vấn đề nảy sinh.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban TGDVTU,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các ban, sở, ngành cấp tỉnh,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Ban tuyên giáo và dân vận các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các phòng chuyên môn thuộc Ban,
- Phòng TT, BC, VH-VN,
- Đăng website của Ban,
- Lưu Văn thư. 

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Mạc Đình Huấn